

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Số: 39/2020/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Đắk Lắk, ngày 17 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Quy định mật độ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk đến năm 2030

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Khoản 5 Điều 53 Luật Chăn nuôi ngày 19/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21/01/2020 của Chính phủ về Hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 252/TTr-SNN ngày 07/10/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quyết định này quy định mật độ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk đến năm 2030.
2. Quyết định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hoạt động chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Đơn vị vật nuôi (ĐVN): Là đơn vị quy đổi của gia súc, gia cầm theo khối lượng sống, không phụ thuộc vào giống, tuổi và giới tính. Mỗi đơn vị vật nuôi tương đương với 500kg khối lượng vật nuôi sống.
2. Hệ số đơn vị vật nuôi (HSVN): Là hằng số áp dụng để quy đổi trực tiếp số lượng gia súc, gia cầm sang đơn vị vật nuôi.

Điều 3. Nguyên tắc xác định mật độ chăn nuôi theo đơn vị vật nuôi

1. Diện tích đất nông nghiệp làm căn cứ xác định mật độ chăn nuôi gồm tổng diện tích đất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật về đất đai.
2. Mật độ chăn nuôi được tính bằng tổng số đơn vị vật nuôi trên 01 ha đất nông nghiệp.

$$3. \text{ Hệ số vật nuôi (HSVN)} = \frac{\text{Khối lượng hơi trung bình của vật nuôi (kg)}}{500 \text{ (kg)}}$$

4. Đơn vị vật nuôi (ĐVN) = HSVN x Số con

Điều 4. Quy định mật độ chăn nuôi

1. Mật độ chăn nuôi năm 2020: 0,7 (ĐVN/ha).

2. Mật độ chăn nuôi từ năm 2021 đến năm 2030: 1,0 (ĐVN/ha).

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện, thường xuyên theo dõi, đánh giá việc thực hiện Quyết định này và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố: Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn tổ chức thực hiện việc kê khai hoạt động chăn nuôi tại địa phương theo quy định của Luật Chăn nuôi và các quy định hiện hành, phối hợp với Sở Tài Nguyên và Môi trường xác định diện tích đất nông nghiệp trên địa bàn, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để xác định mật độ chăn nuôi định kỳ hàng quý và chỉ đạo phát triển chăn nuôi cho phù hợp với mật độ chăn nuôi của tỉnh theo quy định này.

Điều 6. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Tư pháp; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực từ ngày 27 tháng 12 năm 2020./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Ngọc Nghị